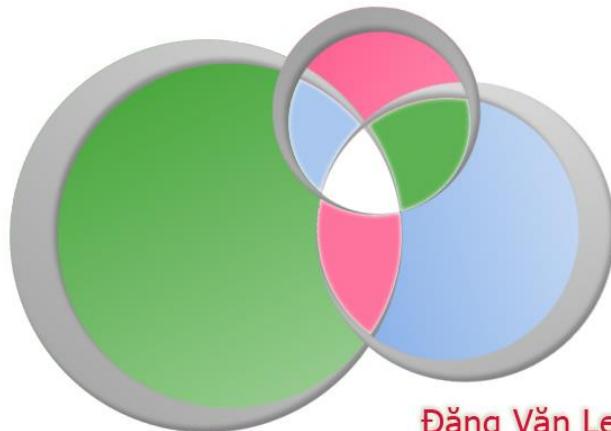


TÀI LIỆU CỦA THƯ VIỆN LẬP TRÌNH



Đặng Văn Lel

THƯ VIỆN LẬP TRÌNH²⁰¹²

Chinh phục đam mê - Chia sẻ tri thức

LẬP TRÌNH VÀ THIẾT KẾ **WEBSITE** TƯƠNG TÁC VỚI MẠNG XÃ HỘI **FACEBOOK**

Dành Cho Người Mới Bắt Đầu

TẬP 1

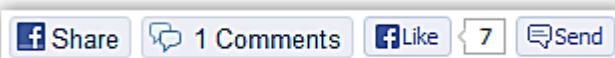
Mục lục

PHẦN 1: LÀM QUEN VỚI CÁC KHÁI NIỆM.....	3
1. Lời giới thiệu	3
2. Những hiểu biết cơ bản ban đầu	3
2.1. Facebook Platform là gì?.....	4
2.2. Facebook Open Graph là gì?.....	5
2.3. Facebook Open Graph vận hành như thế nào?.....	5
2.4. Access Token Key là gì?.....	6
2.5. Facebook Social Plugin là gì?	7
2.6. Facebook Login là chức năng gì?.....	7
3. Tổng kết phần đầu.....	7
PHẦN 2: SỬ DỤNG FACEBOOK SOCIAL PLUGIN.....	9
1. Giới thiệu	9
2. Định hướng sử dụng	9
3. Website cần làm gì để sử dụng Social Plugin.....	10
4. Hướng dẫn sử dụng từng Social Plugin	10
4.1. Like Button	10
4.2. Send Button	13
4.3. Follow Button.....	13
4.4. Comments Box.....	14
4.5. Facepile.....	15
4.6. Like Box.....	16
4.7. Share Dialog	18
4.8. Những Social Plugin khác	21
5. Tìm hiểu Facebook Meta Tags.....	21
6. Tổng kết phần social plugin	23

PHẦN 1: LÀM QUEN VỚI CÁC KHÁI NIỆM

1. Lời giới thiệu

Là người làm việc với công nghệ thông tin, tôi không thích việc giới thiệu nhiều và dài dòng. Nên ta đi thẳng ngay vào vấn đề luôn. Đã bao giờ bạn thấy trên các website có các thành phần trông như thế này chưa?



Hoặc nếu bạn có một website bán hàng trực tuyến, đồng thời bạn cũng có một tài khoản facebook, một fanpage trên facebook nữa. Đã bao giờ bạn tự hỏi rằng: liệu có cách nào đó giúp bạn khi thêm một sản phẩm lên website của bạn thì nó tự động thêm bài viết về sản phẩm đó lên fanpage⁽¹⁾ hoặc facebook cá nhân của bạn?

Tài liệu này sẽ hướng dẫn bạn làm những việc như mô tả phía trên và nhiều hơn thế nữa. **Xin lưu ý các bạn** rằng những gì được mô tả trong tài liệu này là vô cùng dễ. Nhưng vì một vài lý do, những khái niệm ban đầu có thể khiến bạn đau đầu suy nghĩ sâu xa. Bạn đừng quan tâm đến việc liên kết các khái niệm lại với nhau, mà chỉ cần đọc qua nó. Khi đi cụ thể từng chi tiết một, bạn sẽ tự nhiên hình dung lại được một cách khái quát về bức tranh toàn cảnh của vấn đề. Sơ đồ kết nối các khái niệm sẽ hiện ra ngay trong đầu bạn. ☺

2. Những hiểu biết cơ bản ban đầu

Cũng như bao nhiêu công việc khác, khi tiếp xúc với một cái gì đó mới mẻ, chúng ta cần có những hiểu biết cơ bản về những khái niệm, cấu trúc, cách vận

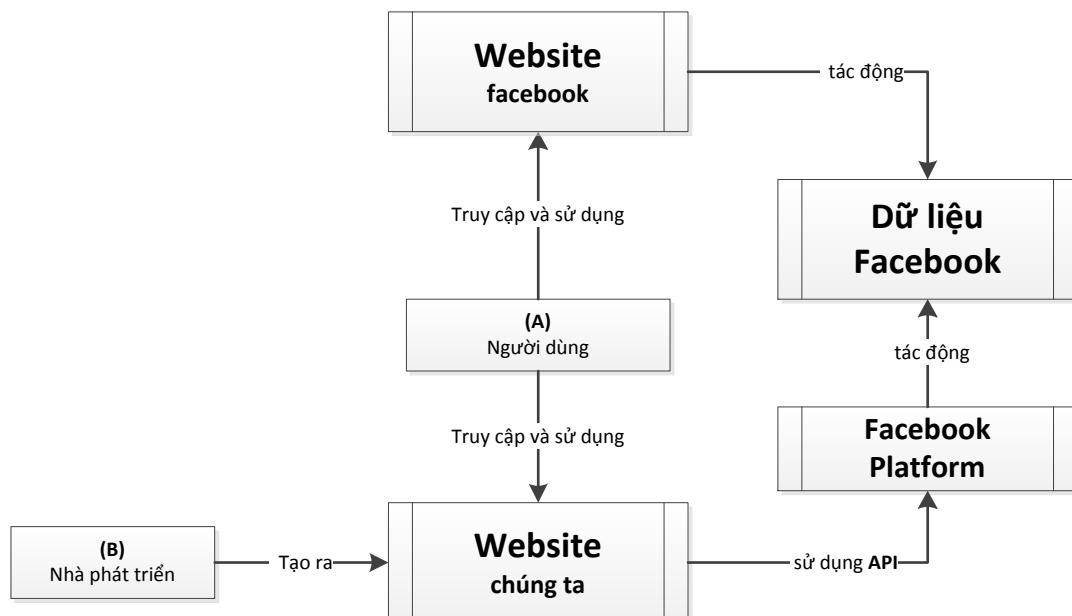
hành cũng như những nguy cơ và các trường hợp lỗi của nó trước khi bắt đầu làm việc. Giờ ta sẽ lần lượt đi qua một vài khái niệm để bạn có cái nhìn tổng quan ban đầu về các hỗ trợ của facebook.

2.1. Facebook Platform là gì?

Platform^(nền tảng) trong lĩnh vực lập trình được hiểu như là một hệ thống bao gồm nhiều tiện ích, hỗ trợ, dữ liệu, công cụ,... dùng cho việc lập trình và tùy chỉnh thông tin từ những nhà phát triển bên ngoài. Việc lập trình trên một platform là nhằm mục đích tác động đến những tiện ích, hỗ trợ, dữ liệu,... mà hệ thống platform đó cung cấp. Một hệ thống platform cung cấp cho những nhà phát triển bên ngoài thường là dưới hình thức các API^(Application Programming Interface). Những API này làm nhiệm vụ mô tả, điều hướng và chỉ ra chính xác cách thức để những ứng dụng từ bên ngoài tác động đến ứng dụng nội tại.

Facebook Platform là một hệ thống cung cấp cho những nhà phát triển bên ngoài những công cụ và cách thức để có thể tác động đến hệ thống dữ liệu của facebook. Việc tác động này bao gồm những việc như lấy, tùy chỉnh, thêm mới, thống kê,... các thông tin trên facebook.

Để hiểu rõ hơn về điều này, chúng ta hãy đi phân tích sơ đồ bên dưới đây:



Nhìn sơ đồ trên, ta đóng vai trò là “nhà phát triển”. Công việc của ta là tạo ra “website chúng ta”. Website này có những phần chức năng sẽ sử dụng hệ thống API được cung cấp bởi “facebook platform” để tác động đến “dữ liệu facebook”.

Người dùng truy cập website của chúng ta, khi họ tác động lên đó, tùy theo những gì ta lập trình mà họ có thể làm những công việc như thích, bình luận, chia sẻ, gửi bài viết lên facebook, ... thông qua website của chúng ta. Có 2 hình thức cụ thể của facebook platform hỗ trợ cho website là Facebook Social Plugin và Facebook Open Graph.

2.2. Facebook Open Graph là gì?

Hệ thống Graph là một mạng lưới liên kết dày đặc và chi tiết giữa những đối tượng trên facebook với nhau. Các đối tượng này có thể là hình ảnh, video, con người, các câu chuyện, những dòng chia sẻ, bình luận, thích, các hoạt động, sự kiện, ... Nói chung, Graph là mạng lưới liên kết mọi thứ trên facebook.

Facebook Open Graph là cổng thông tin giúp cho các ứng dụng bên ngoài có thể giao tiếp và tiếp cận các đối tượng trong mạng lưới Graph của facebook. Việc giao tiếp này có thể là hành động gửi một bài viết, bình luận, hình ảnh, video lên facebook. Hoặc là đọc dữ liệu, thống kê, chia sẻ, sửa, xóa dữ liệu, ..

2.3. Facebook Open Graph vận hành như thế nào?

Để giao tiếp với bên ngoài, facebook open graph xem mỗi website bên ngoài là một app^(ứng dụng) trên facebook. Khi người dùng gửi một hành động đến facebook thông qua website bên ngoài, nó sẽ được đánh dấu nguồn gốc rõ ràng như hình minh họa dưới đây.

Ví dụ gửi bài viết qua Facebook API

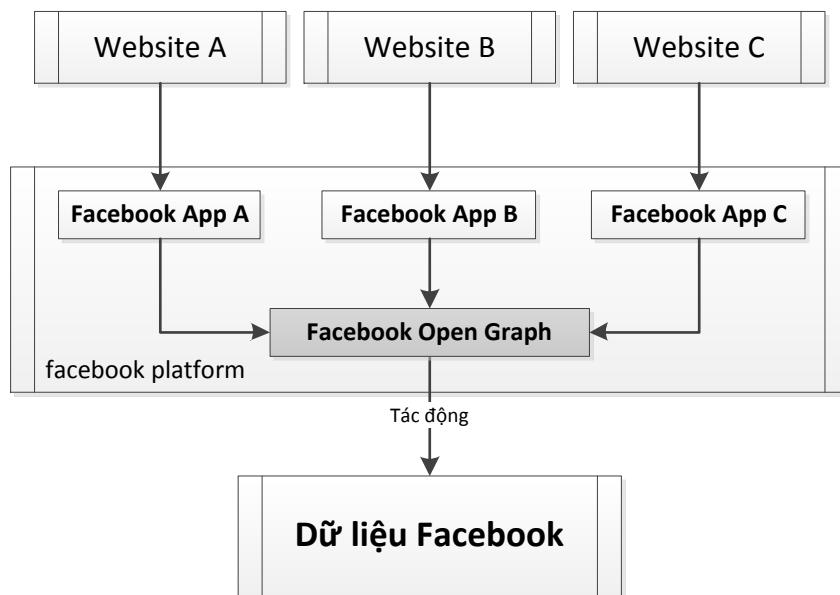
Ví dụ gửi bài viết qua Facebook API
<http://thuvienlaptrinh.edu.vn>

Trường hợp người dùng truy cập website của chúng ta. Khi họ tác động lên đó, tùy theo những gì ta lập trình mà người sử dụng vẫn có thể làm những công việc như thích, bình luận, chia sẻ, gửi bài viết lên facebook, ... thông qua website của chúng ta.

Like · Comment · Share

(một bài viết được gửi lên facebook thông qua một app có tên Thư Viện Lập Trình)

Như vậy, muốn sử dụng facebook open graph thì cần phải đăng ký website của bạn với facebook và tạo ra một app trên facebook làm đại diện cho website đó.



(mô hình làm việc với facebook của website bên ngoài)

2.4. Access Token Key là gì?

Khi kết nối đến một app trên facebook, người dùng sẽ được yêu cầu cung cấp các quyền mà app đó cần. Sau đó, một khóa truy cập sẽ được tạo ra để nhận dạng người đó. Khi người đó gửi một hành động lên facebook thông qua app thì facebook sẽ kiểm chứng lại bằng khóa đã được cung cấp lúc kết nối xem hành động đó có được phép hay không. Khóa đó gọi là Access Token key.

Access Token Key là một chuỗi ký tự và số, có tính phân biệt duy nhất đối với từng người dùng, từng app, từng fanpage và bên trong nó đã bao gồm những thông tin về quyền đã được người sử dụng chấp nhận lúc kết nối. Vì lý do an toàn, bảo mật và chính xác nên mỗi hành động được gửi đến facebook thông qua app đến Open Graph đều được kiểm chứng bằng Access Token key.

Như vậy, access token key là một khóa có chứng năng nhận dạng một người dùng trên facebook, khóa này sẽ bao gồm những thông tin về người dùng đó và những quyền hạn mà bản thân người đó đã cấp phép cho app. Khi một app gửi một hành động lên facebook thì nó cần gửi kèm theo một access token key. Facebook sẽ căn cứ vào access token key để biết hành động đó tác động lên đối tượng nào trên mạng lưới graph và có được phép hay không rồi mới tiến hành thực hiện?

2.5. Facebook Social Plugin là gì?

Social Plugin là công cụ giúp bạn hiển thị những đối tượng của facebook như nút Like, Comment, Send, Follow, .. ngay trên website của bạn. Mỗi đối tượng đó sẽ bị gắn liền với một địa chỉ URL xác định. Facebook sẽ dùng URL đó để phân biệt và thống kê sự quan tâm của người dùng đến nó.

Sử dụng những Social Plugin thì không cần đến Access Token Key, tất cả những gì bạn cần là học cách chèn nó vào website và cung cấp cho nó một URL.

2.6. Facebook Login là chức năng gì?

Đối khi trên một số website, bạn có hỗ trợ người dùng đăng nhập bằng tài khoản facebook của họ. Facebook Login là một phương vô cùng đơn giản giúp bạn xác định có hay không có người dùng đó trên facebook và người dùng đó đã đăng nhập facebook chưa.

Như vậy, chức năng này sẽ giúp bạn hỗ trợ cho người sử dụng đăng nhập vào website của bạn bằng tài khoản facebook của họ. Bạn sẽ không phải thiết kế dữ liệu cho phần lưu giữ người dùng. Công việc của bạn đơn giản là gọi một hàm API đến APP trên facebook và nhận kết quả có hay không.

3. Tổng kết phần đầu

Bạn đã được giới thiệu sơ lược qua những tiện ích mà facebook có hỗ trợ cho bạn trong việc làm cho website của bạn xã hội hơn và kết nối với facebook nhiều hơn. Bạn chưa học cách làm, bạn lưu ý điều đó. Chúng tôi chỉ muốn bạn biết đến những điều đó chứ chưa dạy bạn cách thực hiện.

Hãy đặt lại một cái nhìn tổng quan và chúng ta sẽ đi sang phần tiếp theo và học cách làm việc với mỗi sự hỗ trợ một.

- Facebook Platform là nền tảng hỗ trợ từ facebook giúp cho bạn xây dựng website của bạn xã hội hơn và kết nối nhiều hơn với facebook.
- Facebook Platform chia ra 2 phần chính hỗ trợ cho website là Social Plugin và Open Graph.
- Social Plugin là những công cụ giúp bạn hiển thị những thành phần như nút Like, Comment, Share, .. trên website của bạn và gắn liền với một URL. Facebook sử dụng URL này như khóa chính phân biệt các URL khác nhau trên toàn thế giới có sử dụng Social Plugin.

- Open Graph là cổng giao tiếp của facebook với những ứng dụng bên ngoài, hỗ trợ cho việc tiếp cận và xử lý những đối tượng bên trong mạng lưới các đối tượng dày đặc của facebook.
- Để làm việc với Open Graph bạn cần một khóa truy cập cho từng hành động được gửi đến cổng thông tin. Khóa này gọi là Access Token Key và được dùng để nhận dạng người thực hiện hành động đó cũng như các quyền mà người đó đã cho phép ứng dụng thực hiện.
- Để làm việc với Social Plugin thì bạn chỉ cần chèn vào website và cấp cho mỗi plugin một URL xác định.

--- Kết phần 1 ---

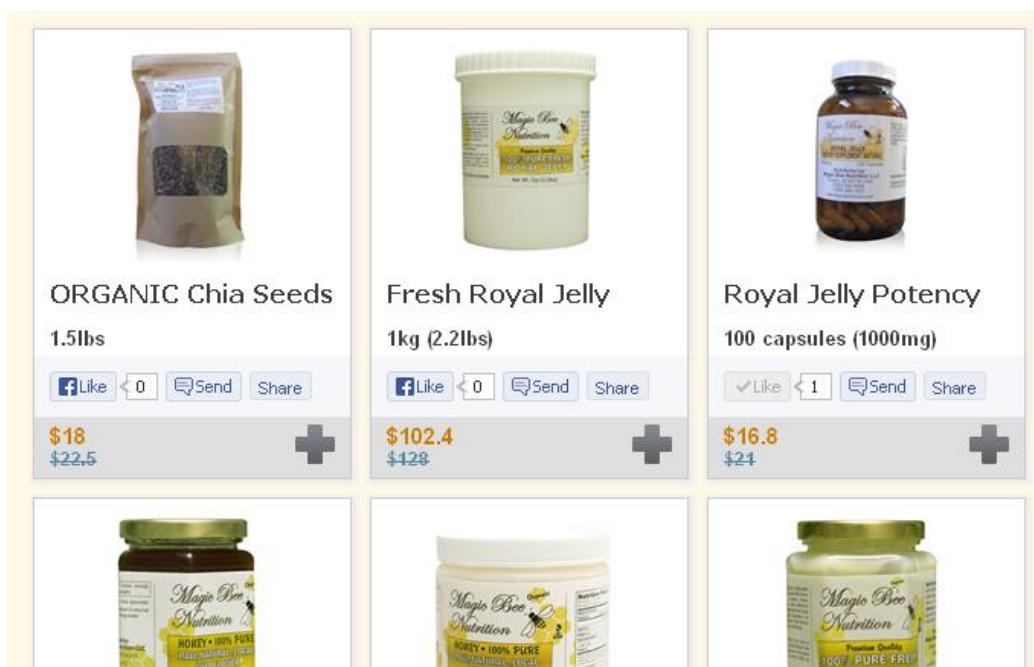
PHẦN 2: SỬ DỤNG FACEBOOK SOCIAL PLUGIN

1. Giới thiệu

Trong phần này, chúng ta tập trung đi vào vấn đề chèn và sử dụng các facebook social plugin trên website. Lưu ý là chúng ta sẽ được học qua từng plugin một theo thứ tự, sau đó sẽ tìm hiểu những đặc điểm kỹ thuật quan trọng liên quan khi sử dụng chúng.

2. Định hướng sử dụng

Câu hỏi đầu tiên và quan trọng nhất đó chính là bạn sử dụng social plugin để làm gì? Bạn có từng thấy một website bán hàng có cách trình bày sản phẩm mà trong đó có những thành phần Like, Share, Send thế này chưa?



Như bạn thấy, mỗi sản phẩm sẽ được thống kê riêng biệt số người Like, hỗ trợ nút chia sẻ và gửi bạn bè, ... Làm cách nào để các plugin đó phân biệt được các sản phẩm khác nhau? Câu trả lời là bằng cách sử dụng URL của sản phẩm. Mỗi sản phẩm sẽ có một URL xác định riêng biệt và duy nhất. Trong Social Plugin, URL sẽ được xem như là một khóa chính để phân biệt đối tượng mà plugin đó đang được sử dụng.

Như vậy, sử dụng Social Plugin là việc dùng các cấu trúc đã được định nghĩa trước để hiển thị và đánh giá độ quan tâm của người sử dụng (như là thích, chia sẻ, bình luận, ...) lên một địa chỉ URL.

3. Website cần làm gì để sử dụng Social Plugin

Để một trang web sử dụng Social Plugin trong website, rất đơn giản, bạn chỉ cần chèn đoạn code này vào ngay sau thẻ `<body>` của trang web.

Code

```

1 <div id="fb-root"></div>
2 <script>
3   (function(d, s, id) {
4     var js, fjs = d.getElementsByTagName(s)[0];
5     if (d.getElementById(id)) return;
6     js = d.createElement(s); js.id = id;
7     js.src = "//connect.facebook.net/en_US/all.js#xfbml=1";
8     fjs.parentNode.insertBefore(js, fjs);
9   }(document, 'script', 'facebook-jssdk'));
10 </script>

```

Trong code trên, chúng ta sẽ quan tâm những thành phần sau:

- **fb-root**: là thẻ div mà facebook social plugin yêu cầu phải có trong quá trình xử lý của nó.
- **en_US**: là ngôn ngữ sử dụng trong plugin, nếu theo ngôn ngữ bạn chọn là vi_VN thì các thành phần như nút Like, Comment sẽ hiển thị là Thích, Bình Luận.

4. Hướng dẫn sử dụng từng Social Plugin

Đến phần quan trọng nhất rồi đây, chúng ta sẽ đi vào chi tiết từng social plugin và thực hành chèn nó vào website của chúng ta.

4.1. Like Button



Là plugin đơn giản cung cấp cho bạn một cách để hiển thị một nút Like trên trang web của bạn. Để người dùng thể hiện sự quan tâm của mình bằng cách ấn like và chia sẻ nội dung nào đó lên facebook. Mỗi nút Like được chèn vào trang web phải gắn liền với một URL. Cấu trúc chung để chèn một nút Like như sau:

Cú pháp

```

1 <div class="fb-like" data-href="http://your-domain.com" data-send="true" data-width="100"
2 data-show-faces="true" data-layout="button_count"></div>

```

Đây là cấu trúc đơn giản nhất của một nút Like. Trong đó, bạn hãy quan tâm đến các thuộc tính sau:

data-href	Là địa chỉ URL gắn liền với nút Like
data-send	Nếu bằng TRUE nghĩa là bạn muốn hiển thị một nút Send ngay bên phải nội dung nút Like này
data-width	Tổng chiều rộng dùng để hiển thị nút Like này
data-show-faces	Nếu bằng TRUE nghĩa là bạn muốn hiển thị vài người dùng đã Like đối tượng này.
data-layout	Lựa chọn mẫu hiển thị của nút Like. Có tất cả 3 giá trị tương ứng với 3 kiểu hiển thị: <ul style="list-style-type: none"> • standard • data_count • box_count

Ví dụ, tạo một file html với nội dung như sau:

```

social_plugin_vidu_1.html

1 <html>
2 <head>
3     <meta http-equiv="Content-Type" content="text/html; charset=utf-8" />
4     <title>Like Button</title>
5 </head>
6 <body>
7     <div id="fb-root"></div>
8     <script type="text/javascript">
9         (function (d, s, id) {
10             var js, fjs = d.getElementsByTagName(s)[0];
11             if (d.getElementById(id)) return;
12             js = d.createElement(s); js.id = id;
13             js.src = "//connect.facebook.net/vi_VN/all.js#xfbml=1";
14             fjs.parentNode.insertBefore(js, fjs);
15         } (document, 'script', 'facebook-jssdk'));
16     </script>
17     <!-- nút Like cho địa chỉ http://thuvienlaptrinh.edu.vn -->
18     <div class="fb-like" data-href="http://thuvienlaptrinh.edu.vn"
19         data-send="true" data-width="100" data-show-faces="false"
20         data-layout="button_count">
21     </div>
22 </body>
23 </html>
```

Chạy file này trong một Server như IIS hay Apache, ... bạn sẽ thấy kết quả như sau (bên trái dùng **vi_VN**, bên phải dùng **en_EN**)



Trong trường hợp trong cùng một trang mà có nhiều nút Like, thì mỗi nút Like sẽ gắn với một URL riêng. Như ví dụ sau:

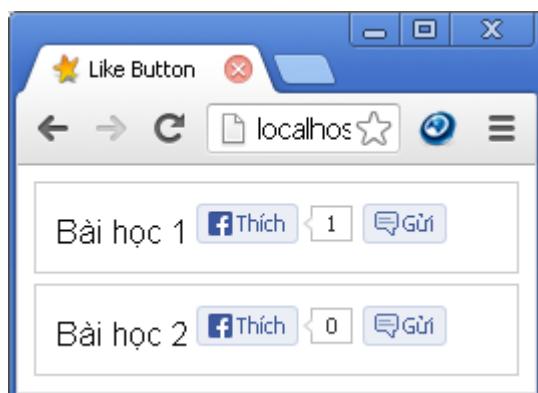
social_plugin_vidu_2.html

```

1  <!-- Nội dung và nút Like cho bài học 1 -->
2  <div style="border:thin solid #ccc;padding:10px;margin-bottom:5px;">
3      Bài học 1
4      <div class="fb-like" data-href="http://thuvienlaptrinh.edu.vn/bai-hoc-1"
5          data-send="true" data-width="100" data-show-faces="false"
6          data-layout="button_count">
7      </div>
8  </div>
9  <!-- Nội dung và nút Like cho bài học 2 -->
10 <div style="border:thin solid #ccc;padding:10px;">
11     Bài học 2
12     <div class="fb-like" data-href="http://thuvienlaptrinh.edu.vn/bai-hoc-2"
13         data-send="true" data-width="100" data-show-faces="false"
14         data-layout="button_count">
15     </div>
16 </div>

```

Kết quả sẽ như thế này:



4.2. Send Button



Cung cấp một công cụ đơn giản giúp hiển thị một nút Send trên website của bạn mà tại đó mọi người có thể gửi và chia sẻ một URL đến bạn bè bằng hình thức gửi tin nhắn facebook.

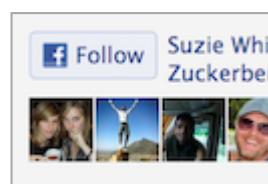
Cũng như những Social Plugin khác, nút Send cũng cần gắn liền với một URL theo cú pháp đơn giản như sau:

Cú pháp

```
1 <div class="fb-send" data-href="http://your-domain.com"></div>
```

Trong đó, **data-href** chưa URL mà bạn muốn người dùng chia sẻ đến bạn bè của họ bằng cách gửi tin nhắn. Thông thường thì plugin này ít được dùng. Thay vào đó, người ta mở thuộc tính data-send là TRUE trong nút Like để hiển thị ngay một nút Send bên cạnh.

4.3. Follow Button



Cung cấp cho bạn một công cụ để chèn một nút Follow lên website của bạn và liên kết nút đó đến một tài khoản facebook. Những người sử dụng khác có thể bấm vào nút Follow để theo dõi được những hoạt động của tài khoản đã được gắn kết trên facebook. Cấu trúc để chèn Follow Button như sau:

Cú pháp

```
1 <div class="fb-follow" data-href="http://facebook.com/dangvanel"
2   data-layout="button_count" data-show-faces="true" data-width="100">
3 </div>
```

Trong đó:

data-href	Là địa chỉ URL của tài khoản facebook
data-width	Tổng chiều rộng dùng để hiển thị nút Follow này
data-show-faces	Muốn hiển thị vài người dùng đã ấn Follow đối tượng này hay không?
data-layout	Lựa chọn mẫu hiển thị của nút Follow, có 3 kiểu hiển thị: • standard • data_count • box_count

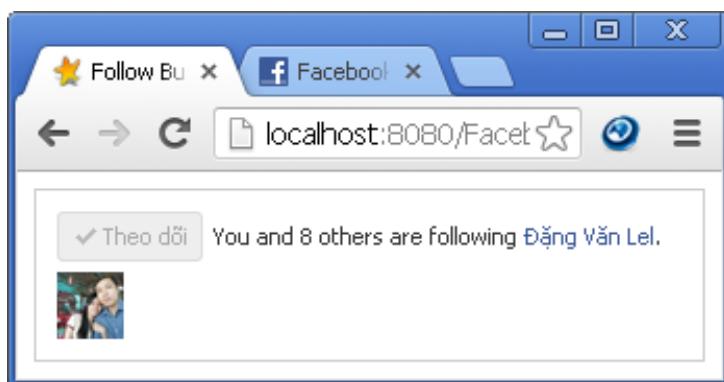
Ví dụ, ta có file mã nguồn như sau (đã loại bỏ những phần chung):

social_plugin_vidu_3.html

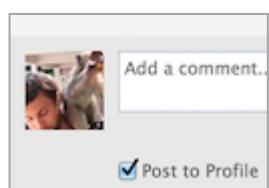
```

1 <div style="border:thin solid #ccc;padding:10px;margin-bottom:5px;">
2     <!-- Nội dung và nút Follow -->
3     <div class="fb-follow"
4         data-href="http://facebook.com/dangvanlel"
5         data-width="300"
6         data-show-faces="true"
7         data-layout="standard">
8     </div>
9 </div>
```

Kết quả sẽ như thế này



4.4. Comments Box



Plugin này sẽ cung cấp một khu vực hiển thị trên website của bạn để mọi người có thể bình luận và chia sẻ thông tin liên quan đến một URL trên site của bạn. Dạng chung của Comment Box như sau:

Cú pháp

```

1 <div class="fb-comments"
2     data-href="http://thuvienlaptrinh.edu.vn"
3     data-width="500"
4     data-num-posts="10">
5 </div>
```

Vẫn như những plugin khác, comment box cũng sẽ gắn liền với một URL xác định. Điều này có nghĩa là bạn có thể chèn nhiều comment box trên cùng một trang miễn là URL gắn với chúng là khác nhau.

Chú thích những thuộc tính sử dụng trong cú pháp:

data-href	Là địa chỉ URL gắn liền với nội dung bình luận
data-width	Tổng chiều rộng dùng để hiển thị nội dung của phần bình luận
data-num-posts	Bạn muốn hiển thị bao nhiêu bình luận mới nhất

Xem ví dụ dưới đây (đã loại bỏ các phần chung)

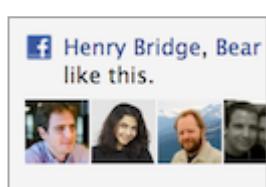
social_plugin_vidu_4.html

```

1 <div class="fb-comments"
2   data-href="http://thuvienlaptrinh.edu.vn"
3   data-width="550"
4   data-num-posts="10">
5 </div>
```

Kết quả hiển thị

4.5. Facepile



Plugin này giúp bạn hiển thị danh sách những người dùng đã thích một URL nào đó của bạn hoặc đã từng đăng nhập vào URL đó bằng tài khoản facebook. Cấu trúc cơ bản để sử dụng plugin này như sau:

Cú pháp

```

1 <div class="fb-facepile"
2   data-href="http://facebook.com/thuvienlaptrinh"
3   data-max-rows="2"
4   data-width="300"
5   size="medium">
</div>
```

Trong đó, ý nghĩa các thuộc tính như sau:

data-href	Là địa chỉ URL gắn liền với plugin này
data-max-rows	Số dòng tối đa để hiển thị những người đã thích URL này
data-width	Tổng chiều rộng dùng để hiển thị nội dung của plugin này
size	Kích thước của avatar của người dùng. Có 3 kích thước: <ul style="list-style-type: none"> • small • medium • large

Ví dụ, giữ nguyên cấu trúc của cú pháp trên bạn sẽ có kết quả hiển thị như sau:



4.6. Like Box

Đây là plugin cho phép chủ sở hữu của một facebook fanpage có thể hiển thị một khu vực thông tin nhằm thu hút thêm người dùng và số lượt thích của fanpage đó thông qua website bên ngoài. Plugin này cho phép người sử dụng website của bạn **có thể** thực hiện những công việc sau:

- ❖ Xem có bao nhiêu người và những người bạn của họ thích fanpage này.
- ❖ Đọc những bài viết gần đây của fanpage.
- ❖ Thích fanpage chỉ với một cái click mà không cần phải vào facebook.

Cú pháp để chèn Like Box như sau:

Cú pháp

```

1  <div class="fb-like-box"
2    data-href="https://www.facebook.com/thuvienlaptrinh"
3    data-width="300"      data-show-faces="true"
4    data-stream="false"   data-show-border="true"
5    data-header="true">
6  </div>
```

Trong đó, ý nghĩa của những thuộc tính như sau:

data-href	Là địa chỉ URL dẫn đến fanpage của bạn trên facebook
data-width	Tổng chiều rộng dùng để hiển thị nội dung của plugin này Plugin này KHÔNG hỗ trợ chiều rộng nhỏ hơn 192px
data-show-faces	Có hiển thị danh sách avatar những người thích fanpage này không?
data-stream	Có hiển thị vài bài viết mới của fanpage này hay không?
data-show-border	Có hiển thị một điền viền xung quanh nội dung hay không?
data-header	Có hiển thị tiêu đề “Tim chúng tôi trên Facebook” hay không? Tiêu đề này thay đổi theo ngôn ngữ bạn sử dụng.
data-height	Thuộc tính này có thể bỏ. Nếu có thì là để chỉ ra độ cao tối đa của nội dung.

Đây là kết quả hiển thị mẫu cho plugin này:



4.7. Share Dialog



Facebook cung cấp một chia sẻ vô cùng dễ dàng cho việc sử dụng mà bạn có thể tích hợp lên website của mình để mọi người có thể chia sẻ nội dung về một URL nào đó lên facebook. Một bài viết chia sẻ trên facebook có dạng như hình bên dưới đây.



Trong đó, bạn chú ý đến các thành phần được đánh số như trên. Diễn giải:

1	message	Là nội dung được người dùng nhập vào khi chia sẻ lên facebook
2	title	Tiêu đề mà bạn muốn hiển thị
3	share url	URL được chia sẻ
4	summary	Nội dung giới thiệu về URL
5	image	Hình ảnh muốn hiển thị

Các thành phần **2,3,4,5** là thành phần mà bạn chủ động chỉ định. Phần 1 là phần do người sử dụng nhập vào. Cổng thông tin để mở nội dung **Share Dialog** dưới dạng một URL kèm theo những tham số (dữ liệu cho 2,3,4,5) quy định trước.

Facebook Share Dialog URL	
1	<code>http://www.facebook.com/sharer.php?s=100</code>
2	<code>&p[title]=TITLE</code>
3	<code>&p[summary]=SUMMARY</code>
4	<code>&p[url]=SHARE_URL</code>
5	<code>&p[images][0]=IMAGE_URL</code>

Các tham số lần lượt tương ứng với các số là **TITLE** (2); **SUMMARY** (4); **SHARE_URL** (3); **IMAGE_URL** (5)

Ví dụ, bạn mở trình duyệt web lên và gõ nội dung địa chỉ như sau:

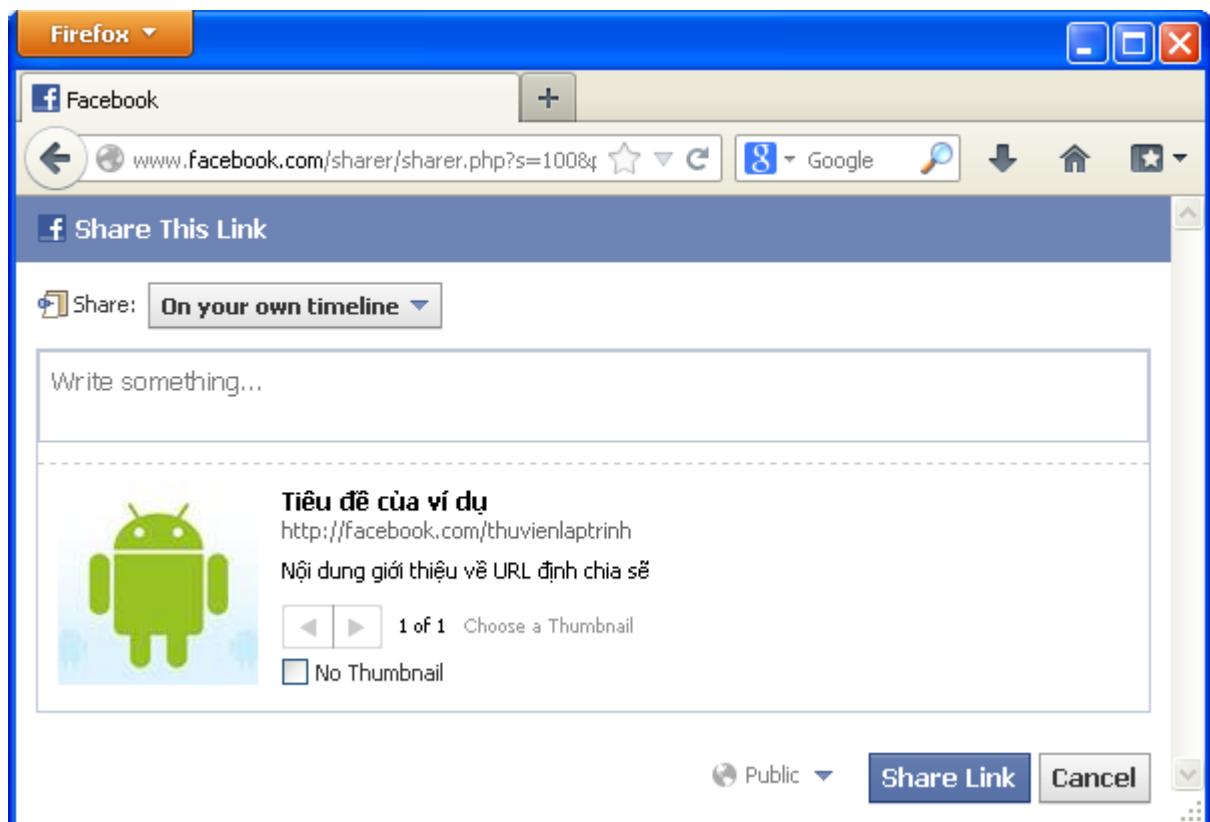
Ví dụ mở Share Dialog của facebook

```

1 http://www.facebook.com/sharer.php?s=100
2 &p[title]=Tiêu đề của ví dụ
3 &p[summary]=Nội dung giới thiệu về URL định chia sẻ
4 &p[url]=http://facebook.com/thuvienlaptrinh
5 &p[images][0]=https://fbcdn-sphotos-f-a.akamaihd.net/hphotos-ak-prn1/p480x480/537186_335445503235604_629007960_n.jpg

```

Bạn sẽ nhìn thấy nội dung trông như hình bên dưới. Đó là nội dung của Facebook Share Dialog. Phần còn lại là người dùng nhập nội dung cho phần (1) và bấm "Share Link" để chia sẻ lên facebook.



Thông thường, ta sẽ mở Share Dialog dưới dạng một cửa sổ Popup. Và gắn liền popup đó với một nút bấm hoặc một đường dẫn mà tại đó ta sử dụng sự kiện click để gọi cửa sổ popup lên. Phần này tôi trình bày có hơi xâm phạm một chút về javascript ngoài facebook api. Nhưng để đảm bảo tính toàn vẹn cho tài

liệu nên việc này là cần thiết. Vì vậy, chúng ta quay lại với vấn đề mở một cửa sổ popup có nội dung của Share Dialog. Ta cần định nghĩa một hàm javascript với nội dung như sau:

Open Popup Window

```

1 window.open(
2     FB_ShareDialogURL ,
3     'Sharer',
4     toolbar=0,
5     status=0,
6     width=600,
7     height=300
8 );

```

Điễn giải

FB_ShareDialogURL	Là địa chỉ để yêu cầu facebook hiển thị nội dung của Share Dialog Địa chỉ này là phần URL mà ta đã làm ví dụ bên trên.
Sharer	Tên của cửa sổ POPUP, muốn đặt gì là tùy bạn
toolbar	Đảm bảo cửa sổ popup không có tool bar
status	Đảm bảo cửa sổ popup không có status bar
width	Chiều rộng của cửa sổ popup
height	Chiều cao của cửa sổ popup

Ví dụ tham khảo

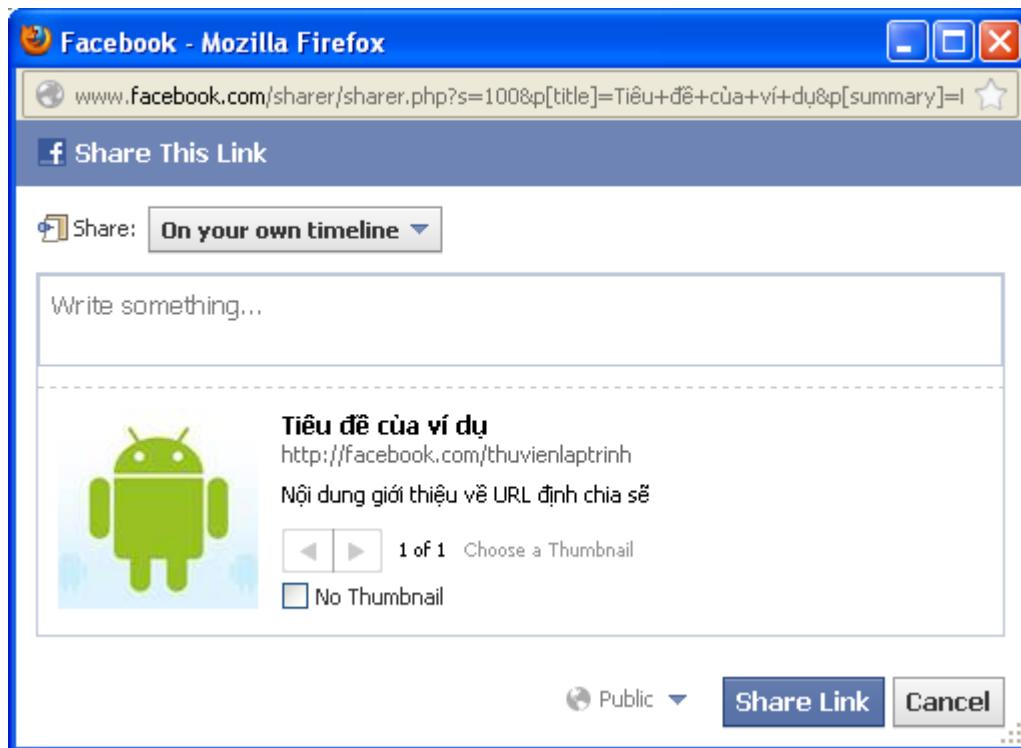
Ví dụ mở nội dung Share Dialog trong cửa sổ Popup

```

1 function OpenShareDialog(){
2     var ShareDialogURL = "";
3     ShareDialogURL += "http://www.facebook.com/sharer.php?s=100";
4     ShareDialogURL += "&p[title]=Tiêu đề của ví dụ";
5     ShareDialogURL+= "&p[summary]=Nội dung giới thiệu về URL định chia sẻ";
6     ShareDialogURL += "&p[url]=http://facebook.com/thuvienlaptrinh";
7     ShareDialogURL+="&p[images][0]=https://fbcdn-sphotos-f-a.akamaihd.net/hphotos-
8     ak-prn1/p480x480/537186_335445503235604_629007960_n.jpg";
9     window.open(ShareDialogURL,'Sharer',toolbar=0,status=0,width=600,height=300);
10 }

```

Gán một sự kiện click lên một đối tượng để gọi hàm **OpenShareDialog** được định nghĩa như ví dụ trên, bạn sẽ mở ra một popup trông như hình dưới.



Về cơ bản thì nội dung vẫn y như ví dụ phía trên, vì dùng cùng thông tin. Điểm khác biệt là các thành phần như tool bar, status bar đã biến mất nên trông cửa sổ gọn gàng hơn.

4.8. Những Social Plugin khác

Ngoài những plugin được sử dụng phổ biến như danh sách nêu trên, facebook còn cung cấp một số plugin đặc dụng khác. Do đòi hỏi thêm vài kiến thức khác nên tôi sẽ giới thiệu những plugin còn lại ở những phần sau của tài liệu này.

5. Tìm hiểu Facebook Meta Tags

Để bắt đầu, hãy nhìn lại cấu trúc của một bài viết dạng chia sẻ liên kết.

Các thành phần như đã mô tả trước đó:

- ❖ **Số 1** : Là phần nội dung mà người chia sẻ liên kết nhập vào.
- ❖ **Số 2** : Là tiêu đề của liên kết
- ❖ **Số 3** : Chính là URL liên kết
- ❖ **Số 4** : Phần giới thiệu của liên kết
- ❖ **Số 5** : Là hình ảnh minh họa đại diện cho liên kết

Trong đó, phần 2-3-4-5 được xem là nội dung giới thiệu về liên kết được chia sẻ mà chủ nhân của liên kết đó hoàn toàn có thể tùy chỉnh được. (chủ nhân của liên kết khác với người chia sẻ liên kết).

Theo mặc định, khi người sử dụng facebook đánh một địa chỉ URL vào phần soạn thảo bài viết. Facebook sẽ tạo ra một phần giới thiệu về liên kết đó ngay bên dưới bài viết để người viết có thể xem trước nội dung (xem hình dưới)



Những thành phần được tự động tạo ra chính là các phần 2-3-4-5 theo mặc định thì các giá trị tương ứng sẽ được lấy là:

Phần 2 → Lấy nội dung thẻ `<title>` của liên kết

Phần 3 → Chính là bản thanh liên kết

Phần 4 → Lấy nội dung thẻ `<meta description>` của liên kết. Hoặc 1 phần nội dung đầu tiên của liên kết (nếu không có thẻ `description`).

Phần 5 → Lấy hình ngẫu nhiên xuất hiện đầu tiên trong liên kết.

Trong trường hợp bạn muốn chủ động chỉ định nội dung của từng thành phần nêu trên thì facebook meta tags chính là công cụ sẽ giúp bạn làm việc đó. Facebook meta tags sử dụng cũng giống như những thẻ meta bình thường của html và vẫn đặt trong phần `<head>` của site. Dưới đây là danh sách những facebook meta tags cần dùng đến.

<code><meta property="og:type" content="?" /></code>	Tên loại của site này. Ví dụ như là: "liên kết", "bài viết", ...
<code><meta property="og:site_name" content="?" /></code>	Tên của site
<code><meta property="og:title" content="?" /></code>	Tiêu đề hiển thị ở phần 2
<code><meta property="og:url" content="?" /></code>	Url hiển thị ở phần 3 và cũng là liên kết
<code><meta property="og:description" content="?" /></code>	Nội dung hiển thị ở phần 4
<code><meta property="og:image" content="?" /></code>	Url hình ảnh của phần 5

Dưới đây là ví dụ tham khảo

Ví dụ tham khảo chèn facebook meta tag

```

1  <html>
2  <head>
3      <meta property="og:type" content="Bài viết" />
4      <meta property="og:site_name" content="Thư viện lập trình" />
5      <meta property="og:title" content="Thư viện tài liệu tin học trực tuyến" />
6      <meta property="og:url" content="http://thuvienlaptrinh.edu.vn" />
7      <meta property="og:description" content="Tài liệu miễn phí, sử dụng Tiếng Việt" />
8      <meta property="og:image" content="http://thuvienlaptrinh.edu.vn/logo.jpg" />
9  </head>
10 <body>
11 ...

```

Những facebook meta tags này không ảnh hưởng đến kết quả và hiệu ứng của những thẻ meta bình thường khác.

6. Tổng kết phần 2

Đến đây bạn đã có thể thiết kế website kèm theo những tiện ích nhỏ gọn, có thể tương tác cơ bản với facebook ẽ dàng mà không gặp phải khó khăn gì. Hầu hết mọi nhu cầu phổ biến đều đã có thể đáp ứng được. Tuy nhiên, làm việc với facebook không chỉ dừng lại ở đó. Nếu bạn muốn thực hiện những hành động đại diện cho bạn như gửi bài viết, hình ảnh, bình luận, thích... như thể bạn đang dùng website của facebook thì bạn cần nhiều hơn những kiến thức nêu trên.

Chúng ta sẽ học những điều đó ở các phần tiếp theo của tài liệu này. Nhưng trước tiên, hãy thử sử dụng kiến thức học được ở phần 2 và áp dụng nó vào những website mà bạn đang sở hữu.

--- Kết phần 2 ---

Những phần còn lại sẽ được cập nhật trong **TẬP 2**

LIKE THEO DỖI TẠI PAGE

<http://facebook.com/thuvienlaptrinh>